

# Dự án nâng cao năng suất Việt Nam

Đề xuất Vòng đàm phán tiếp theo Hợp tác Công nghiệp Việt Nam – Nhật Bản



**Kenichi Ohno (GRIPS)**  
**Hà Nội, tháng 1/2018**

# Các điểm chính

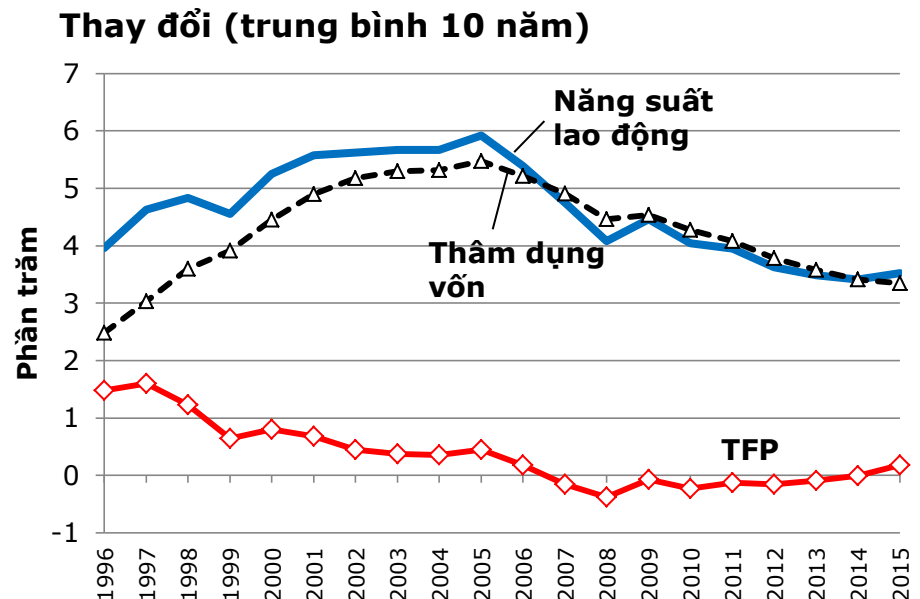
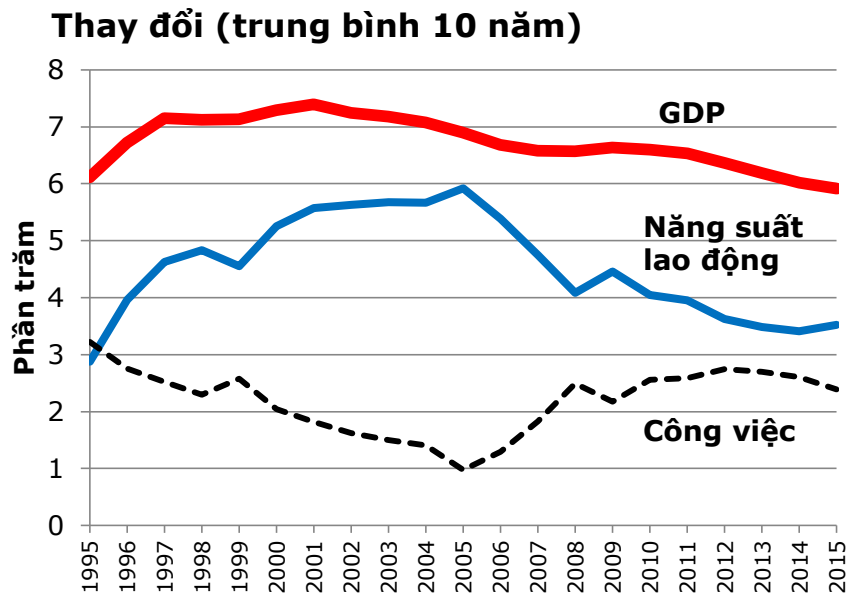
---

1. Sự tăng trưởng của Việt Nam trong quá khứ là do số lượng (nguồn vốn & lao động) chứ không phải là chất lượng (năng suất).
2. Chất lượng chính sách của Việt Nam vẫn thấp so với các nền kinh tế có năng suất cao ở Đông Á. Chất lượng chính sách cần phải được cải thiện cả về tư duy và khả năng nhằm vượt qua bẫy thu nhập trung bình.
3. Từ năm 1995, Nhật Bản đã hỗ trợ các hệ phương pháp (phần mềm) và nghiên cứu chính sách công nghiệp của Việt Nam theo nhiều cách khác nhau nhưng kết quả thu được vẫn rất hạn chế.
4. Chính phủ Việt Nam cần thực hiện nhiều dự án nâng cao năng suất hơn nữa. Nhật Bản sẵn sàng hợp tác ở các lĩnh vực mà Nhật Bản có thể hỗ trợ.

# Năng suất Việt Nam

## Hình ảnh âm ảm

- ❑ Tăng trưởng chậm lại do năng suất lao động giảm đi.
- ❑ Năng suất lao động của Việt Nam phản ánh sự thâm dụng vốn (phạm vi đầu tư) trong khi năng suất các nhân tố tổng hợp (TFP) ở mức 0.



# Vấn đề Chất lượng Chính sách

---

**[Giả thuyết]**— Một người đến sau có thể tăng thu nhập trung bình bằng cách tự do hóa, tư nhân hóa và hội nhập, nhưng chỉ riêng thị trường thì không thể đem lại thu nhập cao. Về vấn đề này, một chính phủ khôn ngoan cần phải xây dựng nguồn nhân sự, các hãng & ngành một cách cạnh tranh trong quan hệ đối tác công – tư hiệu quả

- ❑ Chính phủ Việt Nam còn non kém cả về **tư duy** và **năng lực**. Chất lượng chính sách cần phải được cải thiện sao cho Chính phủ có thể hỗ trợ khu vực tư nhân thật hiệu quả.
- ❑ Phát triển kinh tế phải do **con người** và **doanh nghiệp** chèo lái. Cần có tầm nhìn, mục tiêu, chia sẻ thông tin, khuyến khích và môi trường kinh doanh phù hợp để đưa nền kinh tế Việt Nam từ lắp ráp đơn giản đến tạo ra giá trị.

# Thẻ điểm Chính sách Công nghiệp Việt Nam (của Ohno)

Ngày: Tháng 5/2015 (dựa theo nghiên cứu chính sách giai đoạn 1995-2015)

	Đánh giá tiêu hợp phần chính sách công nghiệp										Trung bình
	Nguồn Nhân lực ngành	Phát triển Doanh nghiệp Trong nước	Môi trường Kinh doanh	Năng lực & hậu cần	Quảng bá Xuất khẩu	Tiếp thị FDI có chiến lược	Khu công nghiệp	Hỗ trợ Ngành & Liên kết hàng FDI doanh nghiệp	Sản lượng, Công nghệ & Đổi mới	Tiêu chuẩn Và kiểm tra	
Sở hữu chính sách	2	2	3	3	2	3	4	2	2	2	2.5
Tầm nhìn & cam kết của Người lãnh đạo đầu ngành)	1	1	2	3	2	2	2	2	1	1	1.7
Quy trình dự thảo chính sách	2	2	1	3	1	1	1	1	1	2	1.5
Quyền hạn & năng lực tổ chức chính sách	2	3	2	3	2	2	3	2	2	2	2.3
Tư duy & năng lực của mỗi cán bộ	3	2	2	2	2	2	2	2	2	2	2.1
Lập ngân sách & nhân sự	2	3	2	4	2	2	2	2	2	2	2.3
Hợp tác liên bộ	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1	1.0
Tham gia của các bên liên quan không chính thức	2	2	2	2	2	2	3	2	2	2	2.1
Cơ chế đánh giá & giám sát	0	0	2	3	0	0	1	0	0	0	0.6
Ảnh hưởng nền kinh tế	0	2	3	4	2	2	3	1	1	1	1.9
<b>TRUNG BÌNH</b>	<b>1.5</b>	<b>1.8</b>	<b>2.0</b>	<b>2.8</b>	<b>1.6</b>	<b>1.7</b>	<b>2.2</b>	<b>1.5</b>	<b>1.4</b>	<b>1.5</b>	<b>1.8</b>
<b>HẠNG</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>C</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>D</b>	<b>D</b>
Lưu ý	Phân mảnh qua MOET, MOLISA, MOIT, ...	MPI & MOIT Tính toán còn Yếu kém	Tốt hơn những Năm 1990s nhưng Vẫn cần cải Thiện nhiều	Nhiều dự án ODA; Cải thiện quan trọng	Chỉ ở cấp bộ Không ở cấp quốc gia	Chính sách yếu Kém & phân quyền	Quá nhiều, quá Phân quyền Chỉ số ít hiệu quả	Nói nhiều, làm ít Trừ hợp tác quốc tế	Không có chính thực tiễn và thực dụng	Thực hiện và thiết kế chính sách không hiệu quả	

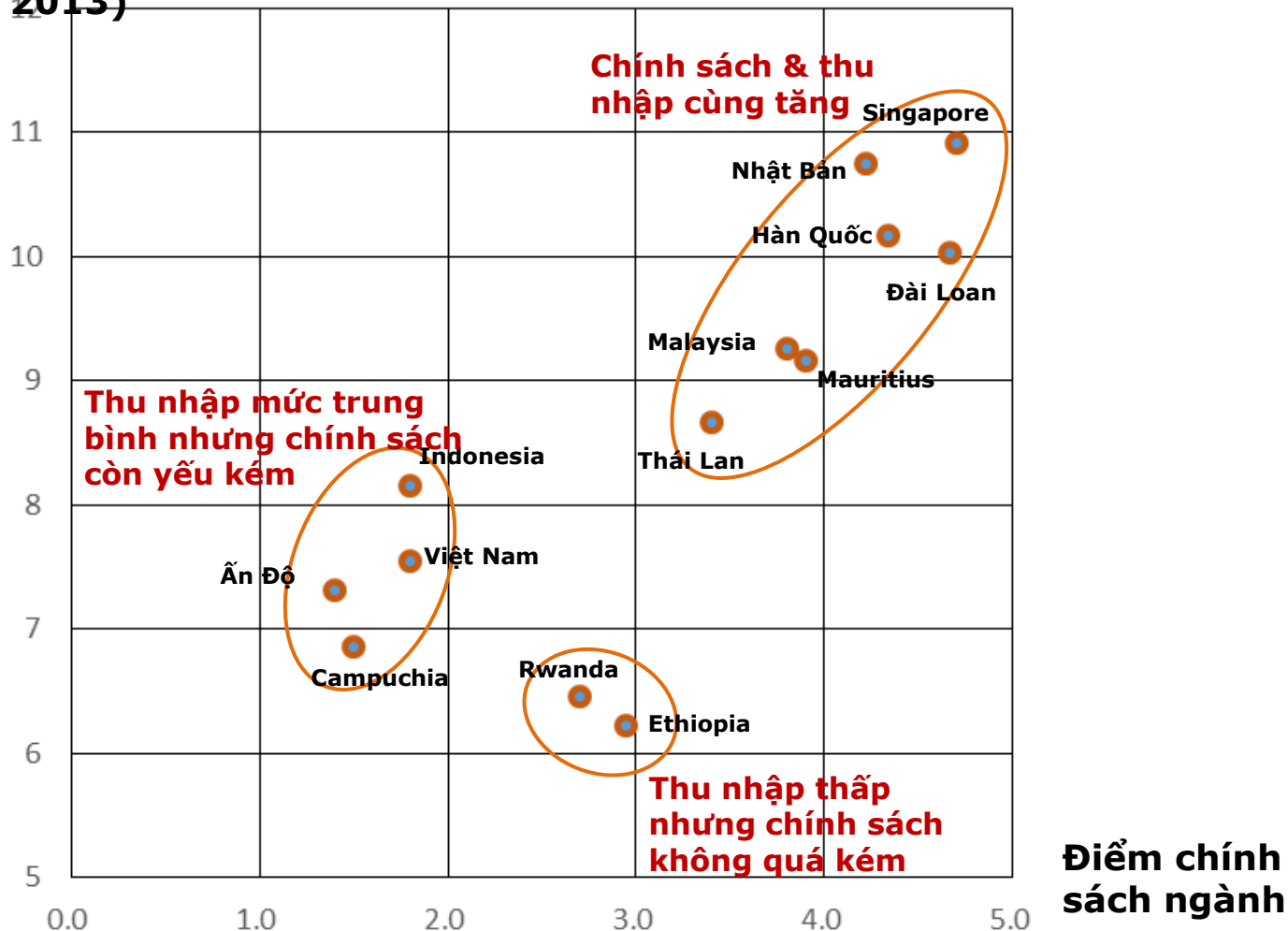
Lưu ý:

- Đánh giá: 0 (không tồn tại hoặc yếu kém), 1 (ít), 2 (một vài), 3 (trung bình), 4 (tốt), 5 (xuất sắc).
- Chỉ chính phủ đánh giá việc lập và thực hiện chính sách; chưa có kết quả thu được nhờ nỗ lực cá nhân, hợp tác quốc tế hoặc các điều kiện bên ngoài.
- Xếp hạng theo chữ cái: A+ (4.5 hoặc hơn), A (<4.5), B (<4), C (<3), D (<2), F (<1).

# Chất lượng chính sách ngành so với Thu nhập (13 quốc gia thí điểm ở Châu Á và Châu Phi)

Thu nhập bình quân đầu người (log, 2013)

(Tương quan = 0.815)



# Tâm nhìn: Việt Nam là nước công nghiệp hóa hoàn toàn vào năm 2025

## Mục tiêu: (đề xuất)

- 500 shindanshi (tư vấn doanh nghiệp được chứng nhận) để hỗ trợ các DNNVV
- 3,000 lãnh đạo doanh nghiệp có tư duy và công nghệ sản xuất
- 1,000 hãng công nghiệp hỗ trợ Việt Nam được chứng nhận
- Hệ thống chứng nhận kỹ năng cung cấp nhân lực cả về số lượng và chất lượng
- Ít nhất 2 hợp phần hoặc sản phẩm được sản xuất có giá trị gia tăng cao và thị phần đứng đầu thế giới

## Phạm vi chính sách (chuyển đổi công nghệ liên quan đến FDI):

### 1. Thu hút chiến lược FDI

- Cải thiện quy trình và môi trường kinh doanh chung
- Marketing chiến lược (đưa FDI mục tiêu theo thương thảo)
- Dịch vụ một cửa hiệu quả
- Hạ tầng cứng & mềm
- Các khu CN chất lượng
- Cải cách luật đầu tư, MPI/FIA...



### 2. Phát triển năng lực DN địa phương

- Kaizen & shindan
- Điểm chuẩn
- Xúc tiến xuất khẩu
- Quan tâm
- Đào tạo quản lý
- Hỗ trợ công nghệ & có QCD cụ thể ngành
- Tăng cường các cơ quan & ngành thực hiện

### 3. Chính sách liên kết

- Ưu đãi & hỗ trợ chính sách để liên kết
- Phù hợp với doanh nghiệp & đối tác JV
- Tuân thủ & giám sát hiệu quả

## Phạm vi chính sách (xuyên suốt):

### 4. Hậu cần hiệu quả

- Hệ thống & hạ tầng giao thông
- Thông quan nhanh chóng & tin cậy

### 5. Nhân lực ngành

- Thay đổi tư duy
- GDĐT KT&DN, trường ĐH
- Hợp tác GDĐT KT&DN-ngành

# Sáng kiến năng suất mới: Đề xuất

---

Cần xem xét các hợp phần sau để cải thiện năng suất của nền kinh tế nói chung.

- Báo cáo năng suất
- Chiến dịch tư duy
- Thiết lập mục tiêu năng suất
- Sửa đổi chính sách công nghiệp hỗ trợ
- Áp dụng các công cụ năng suất cụ thể - rất nhiều
- Chủ động vận động nhân lực người Việt học tiếng Nhật và/hoặc có kỹ năng sản xuất

Ngoài ra, cần phải tăng cường năng lực thể chế của Việt Nam để nâng cao năng suất.

- Cơ chế lập chính sách (theo PM?)
- Số liệu, nghiên cứu, giám sát và đề xuất chính sách (VNPI cần được cập nhật?)



# Hành động ban đầu trong năm 2018

---

Năm 2018, nếu chính phủ đồng ý và cam kết, sau đây là các hành động ban đầu được đề xuất.

## 1. Báo cáo năng suất

Năng suất là gì, tại sao năng suất lại quan trọng, chia sẻ dữ liệu về vị thế của Việt Nam trong thời gian qua và so với thế giới, thiết lập mục tiêu năng suất, lập các biện pháp cụ thể, kinh nghiệm quốc tế về nâng cao năng suất...

## 2. Bắt đầu chiến dịch tư duy

Nâng cao nhận thức quốc gia thông qua các cuộc hội thảo, ấn phẩm, phương tiện truyền thông điện tử, truyền hình và radio về năng suất nói chung và quan điểm, phương pháp sản xuất của Nhật Bản (monozukuri) nói riêng.

## 3. Tiếp tục hỗ trợ các tỉnh

Từ năm 2015, JICA đã hỗ trợ các tỉnh Hà Nam và Bà Rịa – Vũng Tàu thông qua các dự án công nghiệp đồng bộ và tùy chỉnh. Mục đích là tạo lập các mô hình chính sách cấp tỉnh.

# Báo cáo năng suất Việt Nam

## (Ý tưởng ban đầu)

---

### Phần I – Báo cáo chính

- Năng suất – khái niệm, số liệu & tính toán
- Năng suất Việt Nam trong thời gian qua, theo ngành & so sánh quốc tế
- Các bước tiếp theo

### Phần II – Biện pháp chính sách (Nhật Bản có thể hỗ trợ)

- Kỷ luật làm việc cơ bản, Năm S, *kaizen*
- Chiến lược tư duy & thay đổi năng suất quốc gia
- *Shindan* & quan tâm
- *Kosetsushi* (trung tâm kiểm tra & tư vấn kỹ thuật)
- Giáo dục đào tạo dạy nghề - liên kết ngành
- FDI-liên kết doanh nghiệp địa phương
- Huy động tích cực *Ginno Jisshusei* (thực tập kỹ thuật từ Nhật Bản)

# Báo cáo năng suất Việt Nam (tiếp)

---

## Phần III – Kinh nghiệm quốc tế

- Nhật Bản—phong trào năng suất quốc gia do tư nhân thúc đẩy vào những năm 1950
- Singapore—phong trào năng suất quốc gia do Nhà nước lãnh đạo những năm 1980
- Ấn Độ—Maruti-Suzuki và công nghiệp ô tô những năm 1980
- Thái Lan—BSID/MOI (nhà nước) và TPA/TNI (tư nhân) từ những năm 1970 và đặc biệt là những năm 1980
- Ethiopia—nhà nước lãnh đạo và phong trào Kaizen quốc gia được JICA hỗ trợ từ năm 2008, hiện đang dạy cho các quốc gia Châu Phi khác
- Malaysia—hỗ trợ các DNNVV toàn diện từ những năm 1990...

# Chiến dịch tư duy

---

Cần huy động nhiều phương tiện truyền thông để làm sáng tỏ quan điểm hiệu quả công nghiệp cao. Chiến dịch nhận thức phải tiếp tục được thực hiện trong nhiều năm cho đến khi năng suất trở thành một phần của triết học quốc gia.

- Tầm quan trọng của việc thiết lập tầm nhìn & mục tiêu dài hạn, làm việc chăm chỉ và đóng góp cho xã hội.
- Khẩu hiệu, logo và linh vật năng suất.
- Các chương trình truyền hình về các nhà lãnh đạo doanh nghiệp hàng đầu Nhật Bản và các doanh nghiệp nổi bật của Việt Nam
- Nghiên cứu cách chuyển đổi “Cách tư duy” của người giám sát và người lao động Việt Nam.
- Dịch và công bố các ấn phẩm, sách vở, tài liệu liên quan đến năng suất.
- Thiết lập “Tháng năng suất” (tháng 11 ở Nhật Bản & Singapore; tháng 9 ở Ethiopia)

# Tăng trưởng kinh tế tỉnh của JICA (PBEG)

---

Chọn các tỉnh có tiềm năng công nghiệp cao & tư duy chính sách phù hợp. Tập chung nguồn vốn FDI & ODA của Nhật Bản để tạo ra thành công. Lấy các tỉnh làm mô hình.

**Tỉnh Hà Nam** (phía Bắc, nông thôn) – Lãnh đạo tỉnh năng động đã tiến hành chủ chương nông nghiệp & công nghiệp, thu hút vốn FDI của Nhật Bản. Nhật Bản hỗ trợ TVET (giáo dục đào tạo dạy nghề), hạ tầng, nghiên cứu, thu hút FDI...

**Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu** (phía Nam, ven biển) – giàu tài nguyên thiên nhiên nhưng e ngại ảnh hưởng đến môi trường. Nhật Bản sẽ hỗ trợ công nghệ bảo vệ môi trường khi phát triển công nghiệp nặng & vệ sinh môi trường đồng thời. Cảng Cái Mép – Thị Vải, BRVT có thể trở thành trung tâm hậu cần trong cả nước và khu vực.

Cả hai dựa trên các nghiên cứu chuyên sâu & thảo luận tương tác giữa Nhật Bản và các nhà lãnh đạo tỉnh.



Cuộc họp với Sở KH-ĐT tỉnh Hà Nam

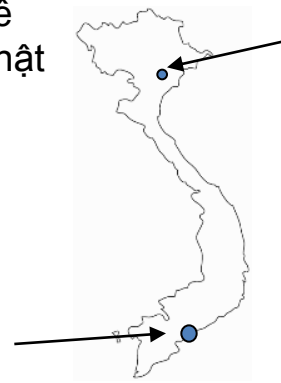


Xưởng cho thuê các nhà máy Nhật Bản



Trung tâm hỗ trợ thu hút FDI Nhật Bản

## Tỉnh Hà Nam



## Tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu



Một trong các cảng container ở Cái Mép – Thị Vải



Thảo luận với Sở Công thương Tỉnh



Thỏa thuận với các lãnh đạo tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu